**Gã Siêu**

Thương hại

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Thương hại](" \l "bm2)

**Gã Siêu**

Thương hại

     Ngày xửa ngày xưa, có một ông Tây chính hiệu “Phú Lãng Sa”, trong người đặc sệt dòng máu “Gô Loa”, nhãn hiệu con gà trống. Thế nhưng ông Tây này lại yêu đến chết mê chết mệt một “cô em Bắc kỳ nho nhỏ”.   
    Và khi đã yêu ai như điếu đổ, người ta sẵn sàng yêu cả đường đi cùng với mọi tông chi họ hàng. Vì thế, ông Tây này cũng xơi thịt chó như điên, cũng húp canh cua rau đay chùn chụt, cũng dùng cà ghém quệt đẫy mắm tôm và bắn thuốc lào kêu ro ro như bắp nổ. Đặc biệt, ông Tây này đã hết lời ca ngợi tiếng Việt của dân ta.  
     Hình như trong một bài báo, ông Tây này đã bạo phổi cả gan gọi tiếng Việt của dân ta là “mère des langues”, nghĩa là mẹ của các ngôn ngữ.   
    Và rồi ông Tây này đã đưa ra lập luận của mình, gã chỉ còn nhớ mang máng, xin ghi lại nơi đây để trình làng, đồng thời có thêm mắm thêm muối tí chút cho rộng đường dư luận.   
Ngôn ngữ cổ xưa nhất phải là ngôn ngữ độc âm, tượng hình và tình cảm, giống như một đứa bé khi mới học nói, nó chỉ nói được từng tiếng một và diễn đạt những cái cụ thể, gần gũi với nó nhất.   
    Dưới góc độ này thì tiếng Việt của dân ta thừa sức qua cầu. Thực vậy, như chúng ta đã thấy tiếng Việt của dân ta tự bản chất vốn đã là một ngôn ngữ độc âm, từng tiếng một và hơn thế nữa những ngôn từ thông dụng, cụ thể và gần gũi nhất đều xuất phát từ….tiếng Việt.  
   Chẳng hạn như người Việt chúng ta gọi “Ba”, thì người Pháp gọi là papa hay père, còn dân Ăng lê thì gọi là father. Người Việt chúng ta gọi “Má, Mẹ” thì người Pháp gọi là maman, mère, còn dân Ăng lê thì gọi là mother, người Tàu thì gọi là mẫu…  
    Riêng cái khoản tượng hình và tình cảm thì tiếng Việt của dân ta hẳn phải ăn đứt thiên hạ.   
    Chẳng hạn chỉ một màu trắng mà thôi, trong tiếng Việt, đã có biết bao nhiêu mức độ đậm nhạt khác nhau như : trắng bạc, trắng bệch, trắng bong, trắng bốp, trắng dã, trắng đục, trắng hếu, trắng mét, trắng mịn, trắng mởn, trắng ngà, trắng ngần, trắng nõn, trắng phau, trắng phếu, trắng tinh, trắng tuốt…  
    Trong phạm vi tình cảm cũng vậy, chỉ nguyên cái chuyện giận mà thôi cũng đã thấy nhiêu khê và rắc rối : giận bậy, giận cùn, giận dai, giận dữ, giận giỗi, giận hờn, giận lẫy, giận phừng phừng, giận run cả người, giận tím cả gan, giận bể cả phổi, giận sôi cả tim….  
    Có lần gã định dịch một câu hát của Trịnh Công Sơn qua tiếng Pháp :   
- Nắng có hờn hằn lên môi em…   
Rốt cuộc, gã đành chào thua. Có thể vì khả năng tiếng “phăng xe” của gã còn yếu kém, nhưng cũng có thể vì cái nắng, cái hờn trong tiếng Việt Nam có những “gam”, những mức độ đậm đặc tuyệt vời khó mà diễn tả.   
   Gã không chuyên về ngôn ngữ học, nên chẳng hiểu lý luận trên đây của ông Tây này được ban giám khảo chấm cho được mấy điểm.  
    Riêng phần gã, gã hoàn toàn “ khẩu phục, tâm phục” cách ghép chữ của ông cha ta ngày trước. Gã chỉ xin đưa ra một vài thí dụ điển hình mà thôi.   
   Chẳng hạn : “học hành”, đã học thì phải hành, nghĩa là phải làm, phải thực hiện thì mới ăn tiền.   
“Đạo đức” nghĩa là đạo giúp chúng ta trở nên người nhân đức, vì thế đã có đạo thì phải sống tốt lành nếu không thì chỉ bằng thừa mà thôi.   
“Nhường nhịn” đã nhường nhau thì cũng phải nhịn nhau, dù người ta có chửi cha chửi mẹ, đào mồ tổ tiên ông bà hay cho ăn những thức cao lương mỹ vị thì cũng phải cắn răng chịu vậy, bởi vì đã nhường thì phải nhịn và nhịn như vậy thì lắm lúc cũng…nhục lắm. Thế mới gọi là nhịn nhục chứ.  
    Trong mục “tán hiêu tán vượn” hôm nay, gã chỉ xin bàn đến hai chữ “thương hại” mà thôi. Đây quả là hai chữ tuyệt vời và hết ý.   
    Thực vậy, tình thương là một cái gì tốt đẹp như khi cha mẹ thương yêu con cái mình. Tình thương là một lý tưởng cao cả cần phải được cổ võ. Chẳng hạn trước những đồng bào gặp phải thiên tai như bão lụt, chúng ta nên biểu lộ tình thương một cách cụ thể theo kiểu : thương người như thể thương thân, lá lành đùm lá rách, còn lá rách thì cũng cố mà đùm lấy lá…te tua.   
    Thế nhưng trong đời thường lại có biết bao nhiêu kiểu thương vô cùng tai hại, mà hậu quả nhiều khi khó lường nổi.  
Trước hết trong phạm vi gia đình.   
    Có những bậc cha mẹ vì thương con, sợ con phải cực, phải nhọc, phải đau nên sẵn sàng “bao cấp”, làm hết mọi việc cho nó, biến nó trở thành một thứ “cô chiêu, cậu ấm”, chỉ biết đòi hỏi, bắt người khác phục vụ, chẳng biết khuôn mình vào một kỷ luật tối thiểu nào cả, luôn ỷ lại và không bao giờ biết tự chủ lấy một ly ông cụ.   
Bên cạnh nhà gã có một cặp vợ chồng già sinh được một mụn con trai. Hai ông bà hết sức nuông chiều cậu ấm như người ta diễn tả :  
- Cưng như cưng trứng, hứng như hứng hoa.   
    Thấy bọn nhóc tập xe đạp, cậu ấm cũng đòi tập, những hai ông bà kiên quyết nhất trí không cho vì sợ cậu ấm té ngã, trầy da tróc vẩy, toạc đầu xẻ chân…Vì vậy cho tới già, cậu ấm vẫn không biết đi xe đạp và mang một nỗi mặc cảm với chúng bạn.  
    Có những bậc cha mẹ vì thương con nên hết sức cưng chiều. Nó đòi gì là lập tức cho ngay, thậm chí còn thỏa mãn ngoài nhu cầu của nó. Từ chỗ có tiền, nó đâm đua đòi bè bạn học thói xì ke ma túy. Từ chỗ xì ke ma túy bước sang trộm cắp, khoảng cách rất gần, chả cần đến một cú nhảy vọt.   
     Gã xin lượm lặt những mẩu tin trong báo Công An để chứng tỏ sự thật bi đát trên.  
“…Thành là con út trong gia đình nên rất được ông bố cưng chiều. Cậu quí tử này đã đàn đúm cùng lũ bạn xấu tập tành hút xách. Thương con cách mù quáng, thay vì đưa con đi cai nghiện, ông bố lại còn đưa thêm tiền để nó thỏa mãn cơn nghiện. Ngày 6.11.1997, do không chịu nổi cơn ghiền, Thành đã về nhà dí dao vào cổ ông bố, bắt ông phải đưa tiền cho hắn…  
“…Vì cha mẹ cho rằng học nhiều cũng chẳng đi đến đâu, nên đã mười mấy tuổi, Toàn vẫn còn là một “thằng bé lêu lổng”, ngỗ nghịch. Nhà gần chợ, suốt ngày Toàn lê la quán xá, học đòi ăn chơi và không biết từ bao giờ nó đã nghiện…ma túy. Nghe tin dữ ấy, cha mẹ Toàn chỉ còn biết mắng vuốt đuôi một trận te tát, sau đó đâu lại vào đấy. Cuộc mưu sinh cuốn họ vào những lo toan “cơm áo gạo tiền”. Việc Toàn nghiện hút được gia đình mặc nhiên thừa nhận như thể đó là chuyện phải đến với một thằng bé 15 tuổi. Thời gian đầu chưa kiếm được tiền, Toàn tự trích lại một phần thuốc bán được 5.000đ để dành cho cữ ngày hôm sau. Hết tiền thì mua chịu, ký nợ. Cứ như thế, từng ngày từng giờ Toàn lún sâu vào nghiện ngập, lún sâu vào việc buôn bán ma túy…  
Có những bậc cha mẹ vì thương con, nên khi con sai lỗi, đã không sửa dạy mà con dấu diếm và bênh vực những sai lỗi ấy. Chẳng hạn như trong trường hợp của Toàn trên kia. Tại tòa án, khi được hỏi thì bà mẹ của Toàn đã thản nhiên trả lời :  
- Tôi biết nó hút héroin, nhưng vì nó còn bé, đưa đi cai nghiện thì tội nghiệp…Tôi cũng biết nó bán héroin, mấy lần nó còn nhờ tôi bán giúp. Thỉnh thoảng nó cho tôi ba, bốn chục ngàn. Tôi nghĩ con cái có tiền cho thì xài, không cần hỏi lại.  
    Rất nhiều chuyện cỏn con không đâu của đám con nít, nhưng chỉ vì bênh con nên đã hóa thành chuyện lớn làm mất đi bầu không khí êm ấm và cảm thông trong khu xóm : bênh con, lon xon mắng láng giềng là vậy.  
Tiếp đến trong phạm vi xã hội.   
    Cũng có nhiều kiểu thương mà rất hại. Gã chỉ xin đưa ra một trường hợp cụ thể đó là nạn ăn xin.   
Tác giả Nguyễn Thị Oanh trên báo Tuổi trẻ Chủ nhật đã phân tích như sau :  
“Không nói đến người già cả, tàn tật, cô thế mà ta có nhiều cách nâng đỡ, chứ không chỉ máy móc cho tiền, người còn sức lao động sẽ ỷ lại, chai lỳ. Đó là cái hại thứ nhất.   
“Việc kiếm tiền dễ dàng khiến cho nhiều người lấy xin ăn thành một nghề. Như vậy cái hại thứ hai của cử chỉ ban phát là tạo một lớp người ăn bám.   
“Hơn thế nữa, ta còn góp phần tạo ra tội phạm là những kẻ giả dạng thầy tu, thương binh và nghiêm trọng hơn nhiều, ta góp tay vào nạn lạm dụng trẻ em để làm công cụ xin ăn. Có em bị gây thương tật, bị cho uống thuốc ngủ và nội chuyện phơi nắng suốt ngày…. cũng đã đủ nhức nhối.  
Để gợi lòng thương, dân ăn xin dám làm những chuyện thật tai hại khác. Ngoài việc lạm dụng trẻ em, còn một số mánh đã được báo Công An mô tả.  
“…Phổ biến nhất là chuyện tạo ra thương tật giả, lấy sự bi đát ghê rợn để diễn cảm hầu kích thích lòng nhân ái, từ tâm. Những “dân chơi bất cần thân thể” này chẳng sợ hoại thư, chẳng cữ bất cứ vi trùng gì, cứ “triển lãm sản phẩm” là những vết lở loét rất kinh tởm, mủ máu, ruồi nhặng bu đầy, có thế mới ép phê, mới tạo sự xót xa để rồi khổ chủ càng lòi nhiều tiền ra.   
Trong phút nói thật, có kẻ đã tiết lộ bí quyết như sau : Ban đầu chỉ là một vết cào xước bằng đá xanh tự làm lấy, tự tạo ra. Rồi một nắm tóc được ngâm lâu trong nước tiểu, rịt vào, băng thật kín lại, vết loét sẽ lan rộng sau một tuần bị bí hơi và không được rửa ráy, bôi thuốc, mà còn phải ăn hằng ngày xôi đậu phộng, bánh tét…để vết thương lồ lộ cho ruồi muỗi bu vào đẻ đái, kết quả một tháng thôi đã quá đủ để bá tánh đi chợ nhăn mặt, sẵn 200, 500 tiền thối đáng gì cho họ làm phước, tội nghiệp.  
    Để cho mắt sưng lên, chảy cả mủ lẫn ghèn, trông như đui đến nơi, chúng chỉ cần nhỏ vài giọt mủ xương rồng.   
Để tạo cảm giác mạnh với một dúm ruột máu me đỏ hỏn lủng lẳng trước bụng, chúng dùng đoạn ruột heo rửa sạch bôi thuốc đỏ, đặt ở bụng, rồi dùng bao nylon ém lại, lấy giây buộc quanh bụng. Qua lớp nylon cáu bẩn thật là khó phân biệt, hơn nữa đã có mấy ai được biết ruột thật ra sao ?   
Để vừa bò vừa lết, chúng nằm sấp trên chiếc xe đẩy tự tạo, một chân gập ngược ra sau, buộc cho chặt, sau đó phủ lên trên bằng lớp quần áo cũ rách…  
    Qua những mánh được xử dụng trong nghề ăn xin như vậy, có lẽ nên tự hỏi xem mỗi khi bố thí, mình sẽ làm cho họ vươn lên hay ngược lại, sẽ làm cho họ ỷ lại, đẩy họ vào chỗ phụ thuộc, ăn bám và đánh mất lòng tự trọng. Thương như vậy quả là thương mà hại.  
     Sau cùng trong phạm vi quốc tế.   
    Cũng không thiếu những kiểu thương mà hại. Một nước giàu viện trợ cho một nước nghèo, trước mặt bàn dân thiên hạ, thì đó là một hành động biểu lộ tình thương. Thế nhưng hành động biểu lộ tình thương này không phải là không có những tác hại của nó.  
    Nếu viện trợ về súng ống, đạn dược, thì họ đẩy chúng ta vào vòng chiến tranh, làm cho quê hương bị rách nát hầu nuôi sống ngành công nghệ chế tạo vũ khí của họ.  
    Nếu viện trợ về tiền bạc, thì họ làm cho chúng ta bị lệ thuộc một cách êm ái. Khi muốn gây áp lực, chỉ cần cúp viện trợ, lập tức chúng ta bị xính vính và xin qui thuận vô điều kiện như một chư hầu ngoan ngoãn và dễ bảo.   
Ngoài ra những đồng tiền bất hạnh này còn tạo ra một thứ phồn vinh giả tạo, ru ngủ chúng ta trong việc phát triển kinh tế, để rồi không cần thắt lưng buộc bụng, ăn xài theo kiểu bóc ngắn cắn dài, con nhà lính tính nhà quan, nên đã lệ thuộc thì lại càng lệ thuộc hơn nữa, bằng không chẳng sớm thì muộn cũng sẽ sụp đổ về chính trị cũng như về kinh tế.  
    Hôm nay dám xía vô lãnh vực chính chị chính em thì quả là bạo phổi, vì lãnh vực này gã chẳng hề có tí hiểu biết nào sốt, đúng là múa rìu qua mắt thợ, đánh trống qua cửa nhà sấm…Ví bằng có điều gì sai sót, thì gã xin…rút.  
Trở về với lãnh vực đời thường nhỏ bé, gã xin kể lại một kinh nghiệm bản thân.   
    Hồi sống trên Đàlạt, gã có một bà dì. Gia đình bà dì này cũng lâm vào cảnh túng thiếu. Ông chú đi làm không đủ chi bởi vì họ có những tám đứa con.   
    Nhiều lúc bà dì đã cầu viện gã giúp đỡ. Hoàn cảnh của gã lúc bấy giờ cũng chẳng khấm khá gì cho lắm, bởi còn đang trong kiếp học trò, dài lưng tốn vải ăn no lại nằm. Chắt chiu vét hồ bao thì cũng chỉ được mấy chục ngàn. Mà mấy chục ngàn thì có là bao, đánh vèo một cái là đã hết. Đúng là của vào nhà khó như gió vào nhà trống.   
    Nằm vắt chân lên trán để tìm kế giúp đỡ sao cho có hiệu quả. Cuối cùng sau nhiều ngày tháng tiết kiệm, nghĩ tới nghĩ lui, gã bèn mua tặng cho bà dì một chiếc máy may cũ hiệu Sinco.   
   Thế rồi, cũng từ chiếc máy may này, đời sống kinh tế dần dần được khá hơn. Mấy đứa nhỏ đi học về, bèn chia phiên nhau may gia công giúp mẹ. Thời gian sau, bà dì gã tậu thêm được một chiếc máy nữa, vì cũng lắm…con gái. Kinh tế không những được bảo đảm mà còn có mòi phất lên là đàng khác.  
    Viết đến đây, gã bèn nhớ tới một câu thành ngữ của người Tàu :   
- Thụ chi dĩ ngư, cần cung nhất phạn chi nhu, giáo nhân dĩ ngư, tắc chung thân thụ dụng vô cùng. Nghĩa là trao cho người ta con cá thì chỉ giúp được một bữa ăn, dạy cho người ta biết câu cá thì người ta suốt đời được hưởng dụng vô cùng.   
      
    Chẳng hiểu câu thành ngữ này có thể trở thành một đường lối cho chúng ta trong việc giúp đỡ người khác và một chính sách trong việc viện trợ cho các nước nghèo hay không ?  
    Còn gã, khi trích dân câu thành ngữ này của người Tàu, liệu có đáng mặt ….cụ đồ hay “nho chùm” không đấy chứ ?

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
Sưu tầm : VVN  
Nguồn: Thư viện Ebook  
Được bạn: Thành viên VNTQ.net đưa lên  
vào ngày: 9 tháng 1 năm 2008